| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ BẠC LIÊU**<br>**TỈNH BẠC LIÊU**<br>———————<br>Số: 73/2024/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>———————————<br>*Bạc Liêu, ngày 27 tháng 3 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 113/2024/ TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2024, giữa:

*+ Nguyên đơn:* Anh Phạm Ngọc T, sinh ngày 24/02/1985

Trú tại: Thôn Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận

*+ Bị đơn:* Chị Trương Ngọc Th, sinh ngày 25/12/1987

Trú tại: C16, đường Bà Triệu, Khóm 1, Phường 3, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 58; 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Ngọc T và chị Trương Ngọc Th.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*2.1- Về hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Ngọc T và chị Trương Ngọc Th.

*2.2- Về con chung:* Giao 03 người con cung là Phạm Trương Phúc V, sinh ngày 13/11/2017; Phạm Hồng Gia Kh, sinh ngày 22/7/2019 và Phạm Trương Quỳnh A, sinh ngày 21/11/2021 cho chị Trương Ngọc Th tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Các

cháu Phạm Trương Phúc V, Phạm Hồng Gia Kh và Phạm Trương Quỳnh A đang sống cùng chị Trương Ngọc Th nên được giữ nguyên.

*Về cấp dưỡng nuôi con:* Anh Phạm Ngọc T và chị Trương Ngọc Th không yêu cầu đặt ra cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Khi ly hôn anh Phạm Ngọc T được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

*2.3- Về tài sản chung:* Anh Phạm Ngọc T và chị Trương Ngọc Th không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*2.4- Về nợ chung:* Anh Phạm Ngọc T và chị Trương Ngọc Th không có nợ tài sản gì của ai và không ai nợ tài sản gì của vợ chồng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*2.5- Về án phí hôn nhân và gia đình:* Anh Phạm Ngọc T phải nộp 75.000 đồng, chị Trương Ngọc Th phải nộp 75.000 đồng. Anh Phạm Ngọc T tự nguyện nộp thay cho chị Trương Ngọc Th; do đó, anh Phạm Ngọc T phải chịu án phí 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Anh Phạm Ngọc T đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng ngày 19 tháng 3 năm 2024 theo biên lai thu số 0002503 được chuyển thu án phí 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Hoàn lại cho anh Phạm Ngọc T 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS thành phố Bạc Liêu;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

***Võ Phương Bình***